

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Dung
2. Bà Trần Thị Hồng Phi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Quốc Sang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2020/HSST ngày 27 tháng 05 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Vĩnh Tr, sinh năm: 1972, tại Cần Thơ (có mặt).

ĐKHKTT: 227/29A NVC, phường AH, quận NK, tp CT(đã bán nhà).

Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: Mua bán

Trình độ học vấn: 4/12.

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Phạm Trọng E (chết) và bà Mã Vĩnh T (chết)

Anh chị em có 05 người lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm: 1978

Tiền án: có 01 tiền án.

Lần 01: Ngày 30/5/2018 Bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ (Thời hạn chấp hành: 12 tháng kể từ ngày 28/12/2019)

- **Bị hại:** Ngô Thị N, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: 75/37/6 Trần Việt C, phường An H, quận NK, thành phố C .

-**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Huỳnh Minh T và ông Lê Hoàng T (vắng mặt)

Địa chỉ: 81 NV C, phường AH, quận NK, thành phố CT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/12/2019, Phạm Vĩnh T đi bộ vào hẻm 54 đường Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều đến trước nhà số 75/37/6 thì Trung quan sát phát hiện 01 chiếc xe đạp của chị Ngô Thị N không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tr tiên lại lấy trộm chiếc xe đạp rồi điều khiển đến cửa hàng mua bán xe đạp T địa chỉ: 81 đường Nguyễn Văn C, phường An H, quận N K bán cho anh Lê Hoàng T là nhân viên của cửa hàng, Trung nói xe đạp thuộc sở hữu của Trung nên anh Tiến đồng ý mua với giá 470.000 đồng, Trung dùng số tiền bán xe đạp mua ma túy để sử dụng và tiêu xài cá nhân. Đến ngày 27/12/2019, chị Ngô Thị Nguyệt đến Cơ quan Công an phường An Hòa trình báo sự việc bị mất trộm tài sản.

Qua kiểm tra dữ liệu camera, nhận dạng hình ảnh đã xác định được Phạm Vĩnh T là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 28/12/2019, Cơ quan Công an phường An Hòa tiến hành thu giữ 01 chiếc xe đạp là tang vật của vụ án do anh Lê Hoàng Tiến giao nộp.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe đạp có ghi chữ ASAMA, 01 đĩa DVD chứa các đoạn ghi hình của camera.

Kết luận định giá số 08/BKL-HĐĐG ngày 06/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều kết luận 01 xe đạp có ghi chữ ASAMA, khung thép, có rổ bằng kim loại, màu trắng, bánh căm có giá trị 850.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Vĩnh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ thu thập.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Ngô Thị Nguyệt 01 chiếc xe đạp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Thị N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự. Đối với ông Huỳnh Minh T (chủ cửa hàng xe đạp Tùng), Lê Hoàng T đã giao nộp lại tài sản, không yêu cầu bị cáo khắc phục số tiền đã bán chiếc xe đạp.

Về nhân thân: Phạm Vĩnh T có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, vào ngày 30/5/2018 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/5/2019, chưa xóa án tích.

Đối với Lê Hoàng T khi mua xe đạp do Phạm Vĩnh T nhưng không biết đó là tài sản do Trung lấy trộm của người khác nên không đủ cơ sở để xử lý.

Đối với người bán ma túy cho bị can Trung, do chưa rõ họ tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Phạm Vĩnh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] *Về trách nhiệm hình sự:* Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, đoạn camera đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận. Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 26/12/2019 bị cáo Phạm Vĩnh T lợi dụng sự sơ hở của bị hại Ngô Thị Nguyệt trong việc quản lý tài sản là chiếc xe đạp nên bị cáo đã lén lút lấy

mang đi bán cho tiệm cầm đồ Tùng để có tiền tiêu xài cá nhân. Theo bản kết luận định giá tài sản số: 08/BKL-HĐĐG ngày 06/01/2020 thì chiếc xe đạp có giá trị là 850.000đ. Bị cáo có nhân thân xấu, tại thời điểm phạm tội bị cáo có tiền án chưa xóa án tích. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đã thành niên có sức khỏe, có nhận thức pháp luật đầy đủ, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện việc bị cáo có 06 tiền án. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 25 ngày 25/02/2020 trả lại cho bà Ngô Thị N 01 xe đạp là phù hợp nên được ghi nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Huỳnh Minh T không yêu cầu đối với số tiền 470.000đ nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Vĩnh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào \điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Vĩnh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Vĩnh T 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30/06/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 25 ngày 25/02/2020 trả lại cho bà Ngô Thị N 01 xe đạp theo biên bản trả lại tài sản ngày 25/02/200.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Vĩnh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- CA Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Bích